

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 24 - 4 - 2026
V/v “Tranh chấp ly hôn, nuôi con”

NHÂN DANH NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – KHÁNH HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Dung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hiến

Bà Nguyễn Thị Minh Trâm

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Trần Mạnh Long - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 5 – Khánh Hòa tham gia phiên tòa:* Bà Lê Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 331/2025/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 37/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 23/3/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 25/2026/QĐST-HNGĐ ngày 08/4/2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Đặng Thị C, sinh năm 2002 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn M, xã T, tỉnh Khánh Hòa.

- *Bị đơn:* Ông Trần Khắc K, sinh năm 1998 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ dân phố B, phường Đ, tỉnh Khánh Hòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 12/12/2025 và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Đặng Thị C trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Trần Khắc K tự nguyện tìm hiểu tiến đến hôn nhân, đã tổ chức lễ cưới và chung sống với nhau từ năm 2023, có đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, tỉnh Khánh Hòa) theo Giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 23 tháng 5 năm 2023.

Sau khi kết hôn vợ chồng bà chung sống tại gia đình bà tại thôn M, xã T, tỉnh Khánh Hòa. Quá trình sống chung, vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Khoảng tháng 5 năm 2025

thì ông K bỏ về nhà cha mẹ ruột để sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai, mạnh ai nấy sống và vợ chồng đã hết tình cảm với nhau. Nay tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà yêu cầu ly hôn với ông Trần Khắc K.

- Về con chung: Bà và ông Trần Khắc K có 01 con chung tên Trần Khắc Anh K1, sinh ngày 02/6/2023. Khi ly hôn, bà yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung Trần Khắc Anh K1 và không yêu cầu ông Trần Khắc K cấp dưỡng nuôi con.

Hiện nay, bà làm việc tại Công ty gấu bông, thu nhập hàng tháng khoảng 7.000.000 đồng, đủ điều kiện nuôi dưỡng chăm sóc con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà và ông Trần Khắc K không có tài sản chung và nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị đơn ông Trần Khắc K: Quá trình Tòa án thụ lý giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, Tòa án đã thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng ông V vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng; Bị đơn mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về quan điểm giải quyết nội dung vụ án: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, trình bày của đương sự, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Nguyên đơn bà Đặng Thị C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn ông Trần Khắc K. Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là “*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*” theo khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn cư trú ở phường Đ, tỉnh Khánh Hòa nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hoà theo điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a, c khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà

giải, đối thoại tại Toà án; điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Toà án nhân dân; Nghị quyết số 81/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao về thành lập Toà án nhân dân cấp tỉnh, Toà án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Toà án nhân dân cấp tỉnh, Toà án nhân dân khu vực.

[1.2] Về việc vắng mặt của nguyên đơn, bị đơn: Nguyên đơn bà Đặng Thị C có đơn xin xét xử vắng mặt. Từ khi thụ lý vụ án cho đến thời điểm mở phiên tòa sơ thẩm, Tòa án nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa đã thông báo, tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn là ông Trần Khắc K nhưng ông K vắng mặt không có lý do. Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, cùng với tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ vụ án để làm cơ sở giải quyết và xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn theo quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Về tranh chấp hôn nhân: Bà Đặng Thị C và ông Trần Khắc K kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận (nay là UBND phường Đ, tỉnh Khánh Hòa) cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 44 ngày 23 tháng 5 năm 2023, nên đây là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình giải quyết vụ án bà Đặng Thị C trình bày: Sau khi kết hôn vợ chồng bà chung sống tại gia đình bà tại thôn M, xã T, tỉnh Khánh Hòa. Quá trình sống chung, vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống. Khoảng tháng 5 năm 2025 thì ông K bỏ về nhà cha mẹ ruột để sinh sống, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, không ai quan tâm đến ai, mạnh ai nấy sống và vợ chồng đã hết tình cảm với nhau.

Tại biên bản xác minh ngày 03/3/2026, mẹ ruột của ông Trần Khắc K cho biết: Tình trạng hôn nhân của bà C, ông K cụ thể thế nào bà không rõ. Vợ chồng C, K có cưới hỏi, đăng ký kết hôn vào năm 2023. Sau khi kết hôn thì vợ chồng chung sống tại gia đình nhà vợ tại thôn M, xã T, tỉnh Khánh Hòa. Từ khoảng giữa năm 2025, vợ chồng C, K có xích mích. Hiện tại, vợ chồng không sống cùng nhau, K về nhà cha mẹ để ở. Cháu K1 sống cùng mẹ ở nhà ngoại. Từ thời điểm đó đến nay, vợ chồng không gặp nhau, hai bên gia đình có biết chuyện nhưng không can thiệp gì thêm. Bản thân K có biết việc C khởi kiện yêu cầu ly hôn, có nói muốn làm gì thì làm, do đi làm ăn xa nên không can dự.

Đối với ông Trần Khắc K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ, ông K biết việc bà C khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nhưng không đến Tòa án để làm việc, có thái độ bỏ mặc không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn vợ chồng giữa bà C và ông K đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể

kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được căn cứ theo quy định tại Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà C.

[2.2] Về con chung: Vợ chồng có một con chung tên Trần Khắc Anh K1, sinh ngày 02/6/2023.

Xét yêu cầu được nuôi con chung của bà Đặng Thị C thấy rằng: Cháu K1 hiện còn nhỏ, dưới 36 tháng, đang trong giai đoạn rất cần sự chăm sóc trực tiếp, thường xuyên của người mẹ và bà C cũng đang trực tiếp nuôi cháu K1 từ khi sinh ra đến nay. Bản thân bà C có công việc với thu nhập ổn định 7.000.000 đồng/tháng, đủ điều kiện đảm bảo cho việc chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Quá trình giải quyết vụ án, ông K không trình bày ý kiến về quyền nuôi con, không tham gia tố tụng, thể hiện sự thiếu quan tâm đối với con chung. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao cháu Trần Khắc Anh K1 cho bà C trực tiếp nuôi dưỡng, ông K không phải cấp dưỡng nuôi con do bà C không yêu cầu.

[2.3] Tài sản chung và nợ chung: Bà C không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[3] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 – Khánh Hòa tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bà Đặng Thị C phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 của Bộ Luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 Luật số 85/2025/QH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, Luật tố tụng hành chính, Luật tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật hoà giải, đối thoại tại Tòa án; điểm b khoản 1 Điều 5 Nghị quyết số 01/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định về tiếp nhận nhiệm vụ, thực hiện thẩm quyền của các Tòa án nhân dân; Nghị quyết số 81/2025/NQ-HĐTP ngày 27/6/2025 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về thành lập Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực; quy định phạm vi thẩm quyền theo lãnh thổ của Tòa án nhân dân cấp tỉnh, Tòa án nhân dân khu vực.

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, các Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 6 Nghị quyết 01/2024/NQ-HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật trong giải quyết vụ việc về hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đặng Thị C.

1. Về hôn nhân: Bà Đặng Thị C được ly hôn với ông Trần Khắc K.

2. Về con chung: Giao cho bà Đặng Thị C trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Trần Khắc Anh K1, sinh ngày 02/6/2023.

Ông Trần Khắc K không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về án phí: Bà Đặng Thị C phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0004528 ngày 12/12/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa. Bà Đặng Thị C đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt nguyên đơn, bị đơn quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ Bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND Khu vực 5 – Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- UBND phường Đông Hải, Khánh Hòa;
(GCNKH số 44 ngày 23/5/2023);
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Dung

